

Trường hợp sử dụng phương pháp đạt, không đạt, đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó. Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1. Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật liệu xây dựng:		
Đối với các vật tư, vật liệu chính (xi măng, cốt thép, cát, đá, cừ tràm, cấp phối đá dăm, Bê tông nhựa, Ống cống BTCT, gioăng cao su, gôỉ cống, các loại trụ biển báo,...)	<ul style="list-style-type: none"> - Có bảng kê vật tư, vật liệu cho công trình thể hiện đầy đủ chủng loại, nhãn hiệu, xuất xứ và các tiêu chuẩn quy chuẩn được áp dụng theo quy định của pháp luật và phải còn hiệu lực. - Có bản cam kết hoặc hợp đồng nguyên tắc cung cấp vật tư (có tên gói thầu và tên công trình/dự án phù hợp với E-HSMT). 	Đạt
	<ul style="list-style-type: none"> - Không có hoặc có bảng kê vật tư, vật liệu, cho công trình thể hiện không đầy đủ chủng loại, nhãn hiệu, xuất xứ và các tiêu chuẩn quy chuẩn được áp dụng theo quy định của pháp luật nhưng không phù hợp hoặc các tiêu chuẩn quy chuẩn được áp dụng theo quy định của pháp luật đã hết hiệu lực. - Không có bản cam kết hoặc không có hợp đồng nguyên tắc cung cấp vật tư hoặc có nhưng không đúng tên gói thầu và tên công trình/dự án phù hợp với E-HSMT. 	Không đạt
2. Giải pháp kỹ thuật:		
<p>2.1. Tổ chức mặt bằng công trường:</p> <p>a) Mặt bằng công trình, vị trí tập kết thiết bị thi công, nhà ban chỉ huy, lán trại, kho bãi tập kết vật liệu hợp lý với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.</p> <p>b) Bố trí cống ra vào, rào chắn, biển báo;</p> <p>c) Giải pháp cấp điện, cấp nước, thoát nước, giao thông,</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Có thuyết minh rõ ràng và sơ đồ giải pháp kỹ thuật bố trí mặt bằng công trình, vị trí tập kết thiết bị thi công, nhà ban chỉ huy, lán trại, kho bãi tập kết vật liệu hợp lý với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng. - Có thuyết minh + bản vẽ rõ ràng giải pháp kỹ thuật bố trí rào chắn, biển báo, giao thông ra vào công trường với hiện trạng công trường. - Có thuyết minh rõ ràng giải pháp cấp điện, 	Đạt

liên lạc trong quá trình thi công. d)	cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công với hiện trạng công trường.	
	Thiếu một trong các giải pháp trên hoặc có các giải pháp nhưng không đầy đủ, không chi tiết, không hợp lý, không rõ ràng.	Không đạt
2.2. Hệ thống tổ chức: Sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự trên công trường (Các bộ phận quản lý tiến độ, kỹ thuật, hành chính kế toán, chất lượng, vật tư, thiết bị, an toàn,... các tổ đội thi công) và thuyết minh sơ đồ, ghi rõ trách nhiệm của từng thành viên.	Có Sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự trên công trường và thuyết minh sơ đồ, ghi rõ trách nhiệm của từng thành viên phải đầy đủ hợp lý, khả thi phù hợp với gói thầu và đề xuất kỹ thuật.	Đạt
	Không có sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự trên công trường hoặc có sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự trên công trường nhưng không có thuyết minh sơ đồ, ghi rõ trách nhiệm của từng thành viên hoặc không đầy đủ, không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với gói thầu và đề xuất kỹ thuật.	Không đạt
3. Biện pháp tổ chức thi công:		
3.1. Thuyết minh biện pháp bảo đảm giao thông khi thi công công trình (Đề xuất giải pháp phân luồng, bố trí đầy đủ rào chắn, biển cảnh báo, đèn tín hiệu chớp quay vào ban đêm tại các đoạn đang đào móng cống sâu, ...)	Có thuyết minh biện pháp đề xuất biện pháp bảo đảm giao thông phải đầy đủ hợp lý, khả thi phù hợp với gói thầu.	Đạt
	Không có thuyết minh đề xuất hoặc có thuyết minh nhưng không đầy đủ, không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với gói thầu và biện pháp thi công, tiến độ thi công, hiện trạng công trình.	Không đạt
3.2. Giải pháp trắc đạc để phục vụ thi công xây dựng	<ul style="list-style-type: none"> - Có giải pháp tiếp nhận, bảo quản mốc định vị và mốc giới công trình theo quy định. - Có thuyết minh và bản vẽ mô tả chi tiết giải pháp trắc đạc để phục vụ thi công xây dựng, đầy đủ, hợp lý, khả thi, phù hợp với biện pháp thi công và hiện trạng công trình. - Nhà thầu phải đề xuất các tiêu chuẩn quy chuẩn cụ thể được áp dụng theo quy định của pháp luật và phải còn hiệu lực 	Đạt
	<ul style="list-style-type: none"> - Không có hoặc có nhưng không đầy đủ các yêu cầu trên. - Nhà thầu không có hoặc có đề xuất các tiêu chuẩn quy chuẩn nhưng không cụ thể theo quy định của pháp luật hoặc các tiêu chuẩn quy chuẩn đã hết hiệu lực theo quy định. 	Không đạt
3.3. Thuyết minh biện pháp thi công chi tiết các hạng mục công trình theo đúng hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> - Có thuyết minh biện pháp thi công đầy đủ, hợp lý, khả thi. - Có bản vẽ biện pháp thi công phù hợp với 	Đạt

thiết kế, bản vẽ thiết kế, yêu cầu kỹ thuật được quy định tại Chương V E-HSMT: hạng mục đường (nền đường, mặt đường, bó vỉa, biển báo, sơn đường)	<p>thuyết minh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu phải đề xuất các tiêu chuẩn quy chuẩn cụ thể được áp dụng theo quy định của pháp luật và phải còn hiệu lực. 	
3.4. Thuyết minh biện pháp thi công chi tiết các hạng mục công trình theo đúng hồ sơ thiết kế, bản vẽ thiết kế, yêu cầu kỹ thuật được quy định tại Chương V E-HSMT: hạng mục thoát nước (phần công, hố ga, hố thu, cửa xả)	<ul style="list-style-type: none"> - Không có hoặc có nhưng không đầy đủ các yêu cầu trên. - Nhà thầu không có hoặc có đề xuất các tiêu chuẩn quy chuẩn nhưng không cụ thể theo quy định của pháp luật hoặc các tiêu chuẩn quy chuẩn đã hết hiệu lực theo quy định. 	Không đạt
3.5. Thuyết minh biện pháp dọn dẹp vệ sinh và hoàn trả mặt bằng	<ul style="list-style-type: none"> - Có thuyết minh biện pháp thi công đầy đủ, hợp lý, khả thi. - Nhà thầu phải đề xuất các tiêu chuẩn quy chuẩn cụ thể được áp dụng theo quy định của pháp luật và phải còn hiệu lực. 	Đạt
	<ul style="list-style-type: none"> - Không có hoặc có nhưng không đầy đủ các yêu cầu trên. - Nhà thầu không có hoặc có đề xuất các tiêu chuẩn quy chuẩn nhưng không cụ thể theo quy định của pháp luật hoặc các tiêu chuẩn quy chuẩn đã hết hiệu lực theo quy định. 	Không đạt
4. Tiến độ thi công:		
4.1. Thời gian thi công: đảm bảo thời gian thi công không quá 180 ngày kể từ ngày khởi công (có tính điều kiện thời tiết, kể cả ngày lễ, ngày nghỉ theo quy định của pháp luật).	Đề xuất thời gian thi công không vượt quá 180 ngày.	Đạt
4.2. Tính phù hợp: Có biểu đồ bố trí nhân lực phù hợp với tiến độ thi công	Đề xuất về thời gian thi công vượt quá 180 ngày hoặc không có đề xuất hoặc đề xuất không hợp lý, không thống nhất.	Không đạt
4.2. Tính phù hợp: Có biểu đồ bố trí nhân lực phù hợp với tiến độ thi công	Có biểu đồ bố trí nhân lực, vật tư, vật liệu, máy thi công phải đầy đủ hợp lý, khả thi phù hợp với tiến độ thi công đồng thời phải	Đạt

<p>và với nhân sự đề xuất. Có biểu đồ bố trí vật tư, vật liệu, máy thi công hợp lý với tiến độ thi công, đề xuất.</p>	<p>phù hợp với đề xuất kỹ thuật. Không có biểu đồ bố trí nhân lực, vật tư, vật liệu, máy thi công hoặc có nhưng không đầy đủ, không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với tiến độ thi công hoặc không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.</p>	<p>Không đạt</p>
<p>4.3. Biểu tiến độ thi công chi tiết theo công việc mời thầu phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT</p>	<p>Có Biểu tiến độ thi công chi tiết phải đầy đủ hợp lý, khả thi phù hợp với gói thầu và đáp ứng yêu cầu của HSMT đồng thời phải phù hợp với đề xuất kỹ thuật</p>	<p>Đạt</p>
	<p>Không có Biểu tiến độ thi công chi tiết hoặc có Biểu tiến độ thi công chi tiết nhưng không đầy đủ, không hợp lý, không khả thi không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.</p>	<p>Không đạt</p>
5. Biện pháp bảo đảm chất lượng:		
<p>5.1. Tổ chức quản lý dự án trong quá trình thực hiện gói thầu của nhà thầu.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Có sơ đồ và thuyết minh sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý dự án của nhà thầu và nêu rõ trách nhiệm của từng bộ phận quản lý dự án phù hợp với sơ đồ và hợp lý tính chất gói thầu (thuyết minh và sơ đồ không trùng với nội dung đã đề xuất khác). Trường hợp nhà thầu liên danh, phải có phân công trách nhiệm của mỗi thành viên và phối hợp giữa các thành viên trong quản lý dự án. - Có thuyết minh nêu rõ cách thức tổ chức quản lý dự án của nhà thầu hợp lý cho gói thầu. - Nhà thầu phải đề xuất các tiêu chuẩn quy chuẩn cụ thể được áp dụng theo quy định của pháp luật và còn hiệu lực. 	<p>Đạt</p>
	<ul style="list-style-type: none"> - Không có sơ đồ và thuyết minh sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý dự án của nhà thầu và nêu rõ trách nhiệm của từng bộ phận quản lý dự án phù hợp với sơ đồ và hợp lý tính chất gói thầu (thuyết minh và sơ đồ không trùng với nội dung đã đề xuất khác). Trường hợp nhà thầu liên danh, phải có phân công trách nhiệm của mỗi thành viên và phối hợp giữa các thành viên trong quản lý dự án. - Không có thuyết minh nêu rõ cách thức tổ chức quản lý dự án của nhà thầu hợp lý cho gói thầu. - Nhà thầu không có hoặc có đề xuất các tiêu chuẩn quy chuẩn nhưng không cụ thể theo quy định của pháp luật hoặc đã hết hiệu lực. 	<p>Không đạt</p>
<p>5.2 Sơ đồ, Quy trình quản lý</p>	<p>- Có sơ đồ quản lý chất lượng rõ ràng, hợp</p>	<p>Đạt</p>

<p>chất lượng và bộ phận quản lý chất lượng</p>	<p>lý phù hợp đề xuất về biện pháp thi công của gói thầu.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có thuyết minh quyền hạn và nghĩa vụ của bộ phận quản lý chất lượng rõ ràng phù hợp với đề xuất về biện pháp thi công của gói thầu. - Nhà thầu phải đề xuất các tiêu chuẩn quy chuẩn cụ thể được áp dụng theo quy định của pháp luật và còn hiệu lực. 	
	<ul style="list-style-type: none"> - Không có hoặc có sơ đồ quản lý chất lượng rõ ràng, hợp lý nhưng không phù hợp với đề xuất về biện pháp thi công của gói thầu. - Không có hoặc có thuyết minh quyền hạn và nghĩa vụ của bộ phận quản lý chất lượng rõ ràng nhưng không phù hợp với đề xuất về biện pháp thi công của gói thầu. - Nhà thầu không có hoặc có đề xuất các tiêu chuẩn quy chuẩn nhưng không cụ thể theo quy định của pháp luật hoặc đã hết hiệu lực. 	<p>Không đạt</p>
	<ul style="list-style-type: none"> - Có thuyết minh đầy đủ biện pháp bảo đảm chất lượng cho từng công tác thi công phù hợp với đề xuất về biện pháp thi công của gói thầu. - Có thuyết minh biện pháp khắc phục, sửa chữa những hư hỏng sai khác so với hồ sơ thiết kế phù hợp với biện pháp thi công của gói thầu. - Nhà thầu phải đề xuất các tiêu chuẩn quy chuẩn cụ thể được áp dụng theo quy định của pháp luật và còn hiệu lực 	<p>Đạt</p>
<p>5.3. Biện pháp bảo đảm chất lượng cho từng công tác thi công</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Không có hoặc có thuyết minh biện pháp bảo đảm chất lượng cho từng công tác thi công hoặc Không có đầy đủ biện pháp bảo đảm chất lượng cho từng công tác thi công nhưng không phù hợp với đề xuất về biện pháp thi công của gói thầu. - Không có hoặc có thuyết minh biện pháp khắc phục, sửa chữa những hư hỏng sai khác so với hồ sơ thiết kế nhưng không phù hợp với biện pháp thi công của gói thầu. - Nhà thầu không có hoặc có đề xuất các tiêu chuẩn quy chuẩn nhưng không cụ thể theo quy định của pháp luật hoặc đã hết hiệu lực 	<p>Không đạt</p>
<p>5.4. Biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên liệu đầu vào để</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Có thuyết minh biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên liệu đầu vào để phục vụ công 	<p>Đạt</p>

<p>phục vụ công tác thi công.</p>	<p>tác thi công phù hợp với gói thầu. - Nhà thầu phải đề xuất các tiêu chuẩn quy chuẩn cụ thể được áp dụng theo quy định của pháp luật và còn hiệu lực</p>	
	<p>- Không có thuyết minh biện pháp bảo đảm chất lượng chất lượng nguyên liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công hoặc không phù hợp với gói thầu. - Nhà thầu không có hoặc có đề xuất các tiêu chuẩn quy chuẩn nhưng không cụ thể theo quy định của pháp luật hoặc đã hết hiệu lực</p>	<p>Không đạt</p>
<p>5.5. Biện pháp bảo quản vật tư, vật liệu, thiết bị để đảm bảo tiến độ thi công trong điều kiện mưa bão.</p>	<p>Có thuyết minh biện pháp bảo quản tư, vật liệu, thiết bị để đảm bảo tiến độ thi công trong điều kiện mưa bão đầy đủ, hợp lý, phù hợp với gói thầu.</p>	<p>Đạt</p>
	<p>Không có hoặc có thuyết minh biện pháp bảo quản tư, vật liệu, thiết bị để đảm bảo tiến độ thi công trong điều kiện mưa bão nhưng không đầy đủ, không hợp lý, không phù hợp với gói thầu.</p>	<p>Không đạt</p>
6. An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường:		
6.1. An toàn lao động		
<p>Thuyết minh biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công:</p> <p>a) Lập Kế hoạch tổng hợp về an toàn lao động.</p> <p>b) Xác định các vùng nguy hiểm, vùng nguy hại trên công trường và khu vực lân cận công trường, lập Biện pháp kiểm soát bảo đảm an toàn.</p> <p>c) Trách nhiệm của cán bộ quản lý an toàn lao động.</p> <p>d) Biện pháp bảo đảm an toàn lao động cho máy, thiết bị thi công để vận chuyển, đào đất đá, vật liệu.</p> <p>d) Lập biện pháp quản lý nhân sự, thiết bị và biện pháp bảo đảm an ninh công trường, an toàn giao thông trong suốt quá trình thi công.</p> <p>e) Lập biện pháp quản lý an</p>	<p>- Có nội dung thuyết minh đầy đủ, hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công. - Có bản cam kết mua bảo hiểm cho công nhân. - Nhà thầu phải đề xuất các tiêu chuẩn quy chuẩn cụ thể được áp dụng theo quy định của pháp luật và còn hiệu lực.</p>	<p>Đạt</p>
	<p>- Không có hoặc có nội dung thuyết minh nhưng không đầy đủ, không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công. - Không có bản cam kết mua bảo hiểm cho công nhân. - Nhà thầu không có hoặc có đề xuất các tiêu chuẩn quy chuẩn nhưng không cụ thể theo quy định của pháp luật hoặc đã hết hiệu lực.</p>	<p>Không đạt</p>

toàn cho công trình hiện hữu và khu vực xung quanh công trường.		
6.2. Phòng cháy, chữa cháy		
Thuyết minh biện pháp, trang bị phương tiện phòng chống cháy nổ, PCCC.	- Có thuyết minh hợp lý, khả thi, phù hợp với gói thầu. - Nhà thầu phải đề xuất các tiêu chuẩn quy chuẩn cụ thể được áp dụng theo quy định của pháp luật và còn hiệu lực.	Đạt
	- Không có hoặc có thuyết minh nhưng không đầy đủ, không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với gói thầu. - Nhà thầu không có hoặc có đề xuất các tiêu chuẩn quy chuẩn nhưng không cụ thể theo quy định của pháp luật hoặc đã hết hiệu lực.	Không đạt
6.3. Vệ sinh môi trường		
Thuyết minh biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường (bụi, tiếng ồn, nước thải, khí thải,)	- Có thuyết minh đầy đủ, hợp lý, khả thi phù hợp với gói thầu. - Nhà thầu phải đề xuất các tiêu chuẩn quy chuẩn cụ thể được áp dụng theo quy định của pháp luật và còn hiệu lực.	Đạt
	- Không có hoặc có thuyết minh nhưng không đầy đủ, không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với gói thầu. - Nhà thầu không có hoặc có đề xuất các tiêu chuẩn quy chuẩn nhưng không cụ thể theo quy định của pháp luật hoặc đã hết hiệu lực.	Không đạt
7. Bảo hành, bảo trì:		
Thời gian bảo hành 12 tháng.	- Có văn bản cam kết bảo hành công trình với thời gian ≥ 12 tháng theo quy định (kể từ ngày nghiệm thu bàn giao). - Có quy trình bảo hành và quy trình bảo trì đầy đủ rõ ràng, hợp lý. - Cam kết bằng văn bản về việc bố trí nhân lực và thiết bị máy móc xử lý ngay các sự cố phát sinh trong vòng 24 giờ kể từ khi nhận được thông báo của Chủ đầu tư trong thời gian thi công, bảo trì và bảo hành.	Đạt
	Không đáp ứng đầy đủ hoặc thiếu 1 trong các nội dung trên hoặc có nhưng không phù hợp với tính chất của gói thầu.	Không đạt
8. Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó		
Uy tín của nhà thầu thông qua kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại	a) Đáp ứng các yêu cầu sau: - Nhà thầu có văn bản cam kết không vi phạm Uy tín của nhà thầu thông qua kết quả	Đạt

Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và các yêu cầu khác trong vòng 3 năm trở lại đây tính đến thời điểm đóng thầu.	<p>thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và các yêu cầu khác trong vòng 3 năm trở lại đây tính đến thời điểm đóng thầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không có hợp đồng nào bị đánh giá vi phạm về chất lượng, tiến độ. - Không bị kết luận là kê khai không trung thực, gian lận trong đấu thầu. - Nhà thầu không bị đưa vào danh sách các nhà thầu vi phạm trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. <p>Trường hợp liên danh thì từng Thành viên trong liên danh phải có Bản cam kết riêng</p>	
	b) Không đáp ứng đầy đủ các yêu cầu nêu trên hoặc vi phạm theo quy định.	Không đạt
9. Cam kết huy động, quản lý các loại phương tiện vận chuyển, thiết bị thi công		
<ul style="list-style-type: none"> - Có bản cam kết quản lý toàn bộ các phương tiện vận chuyển, thiết bị thi công của mình trên công trường (kể cả phương tiện của các đơn vị cung ứng vật liệu), phương tiện đi thuê, mượn đảm bảo tuân thủ theo các quy định về tải trọng, kích thước thùng hàng theo giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường quy định đối với từng loại phương tiện. - Có bản cam kết sẵn sàng huy động máy móc thiết bị phục vụ cho gói thầu (sở hữu và đi thuê). 	Có bản cam kết đầy đủ, hợp lý với đề xuất của gói thầu.	Đạt
	Không có hoặc có bản cam kết nhưng không hợp lý, không đầy đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
Kết luận	Có tất cả nội dung yêu cầu được đánh giá là “Đạt”.	Đạt
	Có \geq 01 nội dung yêu cầu được đánh giá là “Không đạt”	Không đạt

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

Căn cứ tính chất, quy mô của từng gói thầu cụ thể mà lựa chọn một trong các phương pháp dưới đây cho phù hợp:

4.1. Phương pháp giá thấp nhất¹:

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ khoản 4.2 Mục 4 Chương này.